

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ, CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự án, dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử (Sau đây gọi là Dự thảo Nghị định). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng Nghị định

Bộ Chính trị, Quốc hội đã ban hành một số Kết luận, Nghị quyết, Luật liên quan có ảnh hưởng đến một số quy định của Nghị định hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử như:

- Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 với mục tiêu chủ đạo và xuyên suốt là *xây dựng ngành thuế Việt Nam hiện đại, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ; trọng tâm của công tác quản lý thuế dựa trên nền tảng thuế điện tử và 3 trụ cột cơ bản gồm (1) Thể chế quản lý thuế đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; (2) Nguồn nhân lực chuyên nghiệp, liêm chính, đổi mới; (3) Công nghệ thông tin hiện đại, tích hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý thuế trong bối cảnh nền kinh tế số.*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đề ra nhiệm vụ, giải pháp: *Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung*

cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu (điểm 5 mục III).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: *Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn (điểm 2 mục III).*

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đưa ra giải pháp về đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách “*Mình bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là vềthuế, hải quan... Trong năm 2025, ... thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo; ...Hoàn thiện pháp luật, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu, bảo đảm an ninh, an toàn; Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị; Xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ” (điểm 2,1 mục III).*

- Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đã đặt ra những nhiệm vụ quan trọng liên quan đến công tác quản lý thuế trong bối cảnh phát triển thương mại điện tử và chuyển đổi số, cụ thể: ... *Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.*

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị: “*Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh” (điểm 5 Mục II Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị).*

Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế đã được xây dựng với tầm nhìn chiến lược, bám sát các định hướng trọng yếu của Đảng và Nhà nước, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho việc áp dụng hóa đơn điện tử tại Việt Nam tạo tiền đề cho công tác quản lý theo hướng hiện đại hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đồng thời tăng cường công tác phòng chống gian lận thuế, chống thất thu ngân sách nhà nước góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý thuế.

Qua hơn 05 năm thực hiện Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, công tác quản lý thuế, thu thuế đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đảm bảo quản lý chặt chẽ nguồn thu; nhận thức của người dân, doanh nghiệp đối với việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước (NSNN) được nâng cao. Nghị định đã góp phần hoàn thiện khung pháp lý quản lý thuế hiện đại, phù hợp với thông lệ quốc tế, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thuế, nộp thuế điện tử, giảm thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho hàng triệu người nộp thuế, đặc biệt là doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thi hành Nghị định cũng bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần được khắc phục, chưa phù hợp với ngành đặc thù được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành như ngân hàng, bảo hiểm, làm tăng thủ tục hành chính, tăng chi phí tuân thủ cho người nộp thuế vừa ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của Việt Nam, vừa ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của cơ quan quản lý thuế.

Từ thực tế trên và yêu cầu đổi mới, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế đòi hỏi phải được sửa đổi để phù hợp với xu thế phát triển, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong quản lý hóa đơn, chứng từ điện tử.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

2.1. Mục đích đánh giá

- Đánh giá tác động của các quy định về thủ tục hành chính trong Dự thảo Nghị định nhằm bảo đảm tính cần thiết, hợp lý, hợp pháp và hiệu quả.

- Đánh giá việc phân quyền, phân cấp trong quản lý thuế theo quy định của Dự thảo Nghị định.

- Đánh giá mức độ ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý thuế.

- Đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định đối với bình đẳng giới và việc thực hiện chính sách dân tộc.

2.2. Yêu cầu đánh giá

- Đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực, trên cơ sở phân tích cụ thể từng nội dung TTHC được đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, bám sát nội dung Dự thảo Nghị định.

- Bảo đảm bám sát các nguyên tắc cải cách TTHC theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 và các văn bản có liên quan.

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền và chuyển đổi số.

- Kết quả đánh giá làm cơ sở hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, đồng thời làm căn cứ để thực hiện việc công bố, công khai, cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi Nghị định được ban hành.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định này quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 4 Điều 27 và khoản 2 Điều 52 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 quy định loại hóa đơn điện tử; đối tượng sử dụng; nội dung, thời điểm lập hóa đơn điện tử; trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử; trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử được miễn phí dịch vụ; nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử và quy định khoản 4 Điều 27 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 quy định về loại chứng từ điện tử; nội dung, thời điểm lập chứng từ điện tử; phương thức lập chứng từ điện tử, văn bản hành chính thuế điện tử; kết nối, truyền dữ liệu chứng từ điện tử; trường hợp sử dụng được miễn phí dịch vụ; nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng chứng từ điện tử; khoản 2 Điều 52 về các nội dung xây dựng, tra cứu thông tin hóa đơn, chứng từ gồm: xây dựng thông tin hóa đơn, chứng từ.

1.1. Các thủ tục hành chính mới: không phát sinh

1.2 Các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

Các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: Nghị định kế thừa quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP, tuy nhiên cũng sửa đổi thêm một số điểm.

Nhóm TTHC về hóa đơn điện tử gồm: Đăng ký mới/ Bổ sung thông tin đăng ký/ thu hồi tài khoản truy cập Cổng thông tin điện tử để khai thác sử dụng thông tin hóa đơn điện tử; Đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử/ Thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử/ Ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử/ Chuyển đổi áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế/Khai thác dữ liệu của chi nhánh, đơn vị phụ thuộc/Thông báo tạm ngừng sử dụng hóa đơn điện tử/Tích hợp hóa đơn điện tử với biên lai thu thuế, phí, lệ phí; Cấp/Điều chỉnh/Thay thế hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh; Xử lý hoá đơn điện tử đã lập sai; Chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử tới cơ quan thuế.

+ Sự cần thiết của TTHC: Nhóm thủ tục này cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

+ Tính hợp lý của TTHC: Nhóm thủ tục hóa đơn tại dự thảo Nghị định được xây dựng theo quy tắc quy định chung vừa kế thừa quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP, vừa quy định chi tiết nội dung tại khoản 6 Điều 26 và khoản 4 Điều 27 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, đảm bảo tính thống nhất chung quản lý thuế.

+ Tính hợp pháp của TTHC: TTHC được ban hành phù hợp thẩm quyền quy định của Chính phủ, không chồng chéo với các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác. Phù hợp với việc phân cấp, ủy quyền giao Bộ Tài chính quy định đầy đủ các bộ phận còn lại của TTHC.

+ Đánh giá chi phí tuân thủ của TTHC: sửa đổi, bổ sung các trường hợp không sử dụng hóa đơn điện tử tại khoản 3 điều 8 Nghị định quy định hóa đơn điện tử chứng gồm:

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu tính thuế giá trị gia tăng hằng năm dưới 500 triệu đồng không phải sử dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng qua sàn thương mại điện tử có chức năng thanh toán và đã được chủ quản sàn thương mại điện tử khấu trừ thuế theo từng giao dịch; đại lý bảo hiểm, cá nhân hợp tác kinh doanh đã được công ty bảo hiểm khấu trừ thuế đối với doanh thu lũy kế đạt mức doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân không phải sử dụng hóa đơn điện tử trừ trường hợp người mua yêu cầu;

Các khoản phí và các khoản thu khác phát sinh từ hoạt động tái bảo hiểm (bao gồm nhượng tái bảo hiểm), giao dịch tiền gửi, giao dịch tài chính (chứng chỉ tiền gửi, cổ phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá), bán nợ, giao dịch ngoại tệ và giao dịch sản phẩm phái sinh không phải sử dụng hóa đơn.

Quy định này, nhằm làm rõ và minh bạch, tránh vướng mắc trong thực tế, không làm ảnh hưởng tăng, giảm đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử, không ảnh hưởng đến chi phí tuân thủ, hoặc có ảnh hưởng thì rất ít, không đáng kể. Do chi tiết trình tự thủ tục được quy định tại Thông tư, nên việc đánh giá chi phí tuân thủ sẽ thực hiện dự thảo thông tư.

1.3.Thủ tục hành chính bãi bỏ: Bãi bỏ các thủ tục hành chính về hóa đơn đặt in thực hiện theo Nghị Quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ gồm:

- + Mua /xử lý mất, cháy, hỏng/Tiêu hủy hóa đơn đặt in mua của cơ quan thuế.
- + Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn đặt in đã mua của cơ quan thuế và bảng kê hóa đơn sử dụng trong kỳ/Gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế đối với trường hợp mua hóa đơn của cơ quan thuế.
- + Thông báo về việc ủy nhiệm lập biên lai thu tiền phí, lệ phí/ Thông báo về việc chấm dứt ủy nhiệm lập biên lai thu tiền phí, lệ phí đối với biên lai đặt in, tự in.
- + Tiêu hủy biên lai.
- + Báo cáo biên lai đặt in, tự in trong trường hợp mất, cháy, hỏng.
- + Thông báo/ điều chỉnh thông tin thông báo phát hành biên lai đặt in, tự in.
- + Báo cáo tình hình sử dụng Biên lai thu phí, lệ phí

(Chi tiết theo mẫu biểu kèm theo)

2. Đánh giá việc phân quyền, phân cấp:

- Dự thảo Nghị định quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan quản lý thuế các cấp trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, quản lý nghĩa vụ thuế của người nộp thuế, bảo đảm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo, phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy quản lý thuế hiện hành.

- Việc phân quyền, phân cấp góp phần nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan quản lý thuế, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thuế.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Hệ thống hóa đơn điện tử là nguồn dữ liệu quan trọng trong hệ thống quản lý thuế để đạt được những nỗ lực hiện đại hóa của ngành đã từng bước nâng cao hiệu quả quản lý thuế, tạo môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch và thuận lợi cho người nộp thuế, đồng thời đảm bảo hiệu quả nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Đây là nền tảng quan trọng để ngành thuế tiếp tục phát triển hệ thống theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công

nghe số mới vừa nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý thuế vừa đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ thuế số cho người nộp thuế.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới:

Các quy định của Dự thảo Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc áp dụng thống nhất đối với mọi tổ chức, cá nhân, không phân biệt giới tính; không phát sinh quy định có nội dung phân biệt đối xử về giới, bảo đảm bình đẳng giới trong thực hiện quyền và nghĩa vụ về thuế.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc:

Dự thảo Nghị định không quy định nội dung riêng liên quan đến chính sách dân tộc. Tuy nhiên, việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, giao dịch điện tử trong quản lý thuế góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế là đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở vùng sâu, vùng xa trong việc tiếp cận và thực hiện nghĩa vụ thuế.

III. KẾT LUẬN

Dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử, hướng dẫn khoản 6 Điều 26, khoản 4 Điều 27 và khoản 5 Điều 52 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 quy định loại hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới và phù hợp với chính sách dân tộc, đủ điều kiện trình Chính phủ xem xét, ban hành.